

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 25-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà - Cán bộ hưu trí

Bà Đoàn Thị Ngọc Hiệp – Bí thư huyện đoàn huyện Đất Đỏ

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lành – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm T S, sinh ngày 01/01/2006; tại thành phố Hồ Chí Minh, HKTT: phường 5, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD/CMND: 079206029888, con ông Lê T H, sinh năm: 1986 và bà Phạm Thị , sinh năm: 1987; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Phạm Thị G, sinh năm 1987 và ông Lê T H, sinh năm: 1986, cùng địa chỉ: khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Bà G và ông H có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị T, sinh năm 1973, trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt).

- *Bị hại:* Huỳnh Thị K T, sinh năm 1994; trú tổ 5, khu phố Phước Điền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị T T, sinh năm 1986, địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/02/2023, Phạm T S (sinh ngày: 01/01/2006; hiện khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đi bộ ngang qua khu vực gần nhà thờ Phước Hải thuộc khu phố Phước Điền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, S phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 72D1-013.16 của chị Huỳnh Thị K T (sinh năm 1994; trú khu phố P, thị trấn P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đang dựng ở ngoài đường không có người trông coi nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lúc này S nhặt được 01 chiếc chìa khóa cũ dưới đất đưa vào ổ khóa của xe Sirius biển số 72D1-013.16 thì mở được khoá nên S khởi động xe chạy đi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/02/2023, S điều khiển chiếc xe trộm được chạy trên đường bờ kè Phước Hải thuộc khu phố Lộc An, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ để đi tìm việc làm thì phát hiện phía trước nhà bà Nguyễn Thị T T (sinh năm: 1986) có 01 xe máy Sirius RC màu đen biển số 72AH-051.81, trên xe có cắm sẵn chìa khoá, do xe còn mới nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này. Để thực hiện ý định, S điều khiển xe Sirius 72D1-013.16 lên vỉa hè rồi bỏ xe lại tại đây, rồi S đi đến bật chìa khoá khởi động xe 72AH-051.81 chạy về nhà ở khu phố M. Ngày 25/02/2023, S điều khiển xe biển số 72AH-051.81 chạy về thị trấn Phước Hải để đi xin việc làm thì bị anh Trương Văn H (sinh năm: 1998 - là người quen chị T) phát hiện nên đưa S cùng vật chứng về Cơ quan Công an làm việc, bà T đã ra Công an trình báo và giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 72D1-013.16.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Phạm T S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (BL 155 đến 183).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2023, của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 72D1-013.16 có giá trị còn lại là 2.800.000 đồng”. (BL 61 đến 67)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2023, của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 xe máy nhãn hiệu Hdaya Sirius màu nâu đỏ biển số 72AH-051.81 có giá trị còn lại là 1.600.000 đồng”. (BL 51 đến 60)

Quá trình điều tra, Phạm T S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, S phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

* Vật chứng, thu giữ và xử lý.

- Thu giữ của bà Nguyễn Thị T T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 72D1-013.16 (SM: 5C64450806; SK: C640BY450801) cùng 01 giấy chứng nhận xe mô tô số 000617. Qua xác minh xe là tài sản hợp pháp của bà Huỳnh Thị K T nên ngày 13/6/2023, Cơ quan Công an đã trả lại xe 72D1-013.16 cùng giấy tờ xe cho bà T quản lý. (BL 42, 43, 45 đến 47).

- Thu giữ của Phạm T S 01 xe máy nhãn hiệu Hdaya Sirius màu nâu đỏ biển số 72AH-051.81 (hiện trạng là xe máy Sirius RC màu đen). Quá trình điều tra xác định bà Nguyễn Thị T (sinh năm: 1973; trú ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên đăng ký xe 72AH-051.81, hiện xe đã được bán cho bà Nguyễn Thị T T, tuy nhiên tại Bản kết luận giám định số 100/KL- KTHS-SKSM, ngày 02/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: “Xe mô tô biển số 72AH-051.81 gửi giám định xác định số khung: RN4SCB2N4ML000218, số máy: VKVLM1P52FMH-F200199 là số nguyên thủy. Đối chiếu với số máy: VHL139FMBHD7100218 trong giấy chứng nhận đăng ký xe 72AH-051.81 được cấp thì không trùng khớp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã chuyển 01 xe máy Sirius RC màu đen, biển số 72AH-051.81 (theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/4/2023 của Công an huyện Đất Đỏ thì xe màu đỏ nâu, nhãn hiệu HDYA Sirius), (SK: RN4SCB2N4ML000218, SM: VKVLM1P52FMH-F200199) đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý. (BL 40, 41, 44, 48 đến 50, 59, 110 đến 119, 129 đến 136)

* Trách nhiệm dân sự: Bà Huỳnh Thị K T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Bà Nguyễn Thị T T yêu cầu nhận lại xe 72AH-051.81 để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Phạm T S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm T S về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm T S từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 đến 16 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 xe máy Sirius RC màu đen, biển số 72AH-051.81 cho bà Nguyễn Thị T T. Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo S là bà Lê Thị T trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h, i và s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng chế định đặc biệt đối với người chưa

thành niên quy định tại Điều 90, 91, 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP Tòa án nhân dân tối cao để giảm xuống mức thấp nhất khung hình phạt (06 tháng) và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/02/2023, tại khu phố Phước Điền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Phạm T S đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Huỳnh Thị K T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 72D1-013.16 trị giá 2.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm T S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nên xem xét áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, do đó chấp nhận đề nghị của người bào chữa không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị

cáo, nên cho bị cáo được hưởng án treo, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 13/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại xe 72D1-013.16 cùng giấy tờ xe cho bà Huỳnh Thị K T là đúng quy định pháp luật.

- 01 xe máy Sirius RC màu đen, biển số 72AH-051.81 qua xác minh là tài sản của bà Nguyễn Thị T T nên trả lại xe cho bà T quản lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm T S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Phạm T S 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (25/10/2023).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự"

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Trả lại cho bà Nguyễn Thị T T: 01 (Một) xe máy Sirius RC màu đen, biển số 72AH-051.81 (theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/4/2023 của Công an huyện Đất Đỏ thì xe màu đỏ nâu, nhãn hiệu HDYA Sirius), (SK: RN4SCB2N4ML000218, SM: VKVLM1P52FMH-F200199), (Xe đã qua sử dụng, xe đã cũ, không rõ tình trạng sử dụng, xe hư hỏng nặng).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 03/BB ngày 09/10/2023)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm T S phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/10/2023); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THA huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu